TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN KIẾN AN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 04/2017/DS-ST
Ngày 09/8/2017
V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN KIẾN AN, TP.HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Cao Đặng Tr.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Vũ Văn H
2. Ông Vũ Văn L

- Thư ký phiên toà: Bà Vũ Thị T - Cán bộ Toà án nhân dân quận Kiến An, Hải Phòng.

Ngày 09 tháng 8 năm 2017, tại trụ sở Toà án nhân dân quận Kiến An, Hải Phòng xét xử sơ thẩm, công khai vụ án thụ lý số 08/2017/TLST-DS ngày 13 tháng 4 năm 2017 về việc tranh chấp hợp đồng tín dụng, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 347/2017/QĐST-DS ngày 28/6/2017 và Quyết định hoãn phiên tòa số 417/2017/QĐST-DS ngày 18/7/2017, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần V (gọi tắt là V); trụ sở: Tầng 1-7, tòa nhà Thủ Đ, số 72 phố Trần Hưng Đ, phường Trần Hưng Đ, quận H, H; đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D, Chủ tịch Hội đồng Quản trị.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Bà Trần Thị Thùy L, sinh năm 1984 và ông Ngô Văn Ph, sinh năm 1981, cùng trú tại 16A/119 Tr, phường Đ, quận H, H là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn (Văn bản ủy quyền ngày 20/3/2017)

2. Bị đơn: Anh Vũ Hữu Th, sinh năm 1972; địa chỉ: Số 2/28 đường Đ, phường Đ, quận K, H,

Ông Ngô Chí D, ông Ngô Văn Ph, anh Vũ Hữu Th vắng mặt, bà Trần Thị Thùy L có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 23/3/2017 và tại phiên tòa đại diện nguyên đơn là Ngân hàng V trình bày: Ngân hàng V đã ký hợp đồng tín dụng số 20130814-133016-0005 ngày 14/8/2013 cho anh Vũ Hữu Th vay số tiền 72.000.000 đồng,

thời hạn vay 36 tháng, lãi suất 2,91%/tháng, mục đích vay tiêu dùng, phương thức trả góp 36 kỳ vào ngày 15 hàng tháng, mỗi kỳ cả gốc và lãi là 3.257.000 đồng. Hợp đồng tín dụng không có tài sản đảm bảo.

Sau khi ký kết hợp đồng anh Thường đã được giải ngân đủ số tiền được vay là 72.000.000 đồng theo Giấy lĩnh tiền ngày 16/8/2013. Quá trình thực hiện hợp đồng, từ ngày giải ngân đến ngày 22/4/2015 anh Th đã trả nợ Ngân hàng được số tiền là 65.140.000 đồng (trong đó tiền gốc là 30.826.817 đồng, tiền lãi là 34.313.183 đồng). Từ ngày 22/4/2016 anh Th không tiếp tục trả nợ như đã thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng đã ký kết. Tính đến ngày 01/02/2017 anh Vũ Hữu Th còn nợ Ngân hàng như sau:

- Tiền nợ gốc là: 41.173.183 đồng, nợ lãi là: 10.938.817 đồng; tổng cộng là: 52.112.000 đồng.

Nay Ngân hàng V yêu cầu anh Vũ Hữu Th trả nợ số tiền gốc là 41.173.183 đồng, nợ lãi theo lãi suất trong hợp đồng, tính đến ngày 01/02/2017 là 10938.817 đồng; tổng cộng là: 52.112.000 đồng. Ngoài ra số tiền lãi từ ngày 01/02/2017 đến ngày xét xử 09/8/2017 Ngân hàng V không yêu cầu anh Thường phải trả.

- Bị đơn là anh Vũ Hữu Thường đã được Tòa án tống đạt hợp lệ giấy triệu tập nhưng anh Vũ Hữu Thường đều vắng mặt, cho nên không có lời khai.

Tại phiên tòa sơ thẩm: Đại diện nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện và đề nghị Hội đồng xét xử buộc anh Vũ Hữu Th phải trả Ngân hàng V số tiền là: 52.112.000 đồng, trong đó tiền gốc là 41.173.183 đồng, tiền lãi tính đến ngày 01/02/2017 là: 10.938.817 và tiền lãi phát sinh theo lãi suất trong hợp đồng, kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi trả hết nợ gốc.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

1. Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Đây là vụ án Dân sự tranh chấp về hợp đồng tín dụng thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án nhân dân quận Kiến An, thành phố Hải Phòng theo quy định tại khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

2. Về tố tụng: Toà án đã triệu tập bị đơn, tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng và thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, nhưng bị đơn đều vắng mặt, cho nên Tòa án không lấy được lời khai và không tiến hành hòa giải được. Tòa án đã ra quyết định đưa vụ án ra xét xử và tống đạt hợp lệ đến lần thứ hai mà anh Vũ Hữu Th vẫn vắng mặt. Căn cứ khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án vắng mặt anh Vũ Hữu Th và công bố các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ.

3. Xét nội dung vụ án:

Ngân hàng V đã ký hợp đồng tín dụng số 20130814-133016-0005 ngày 14/8/2013 cho anh Vũ Hữu Th vay số tiền 72.000.000 đồng, thời hạn vay 36 tháng,

lãi suất 2,91%/tháng, mục đích vay tiêu dùng, phương thức trả góp 36 kỳ vào ngày 15 hàng tháng, mỗi kỳ cả gốc và lãi là 3.257.000 đồng. Hợp đồng tín dụng được ký kết bởi người có thẩm quyền, nội dung và hình thức đều đảm bảo đúng quy định của pháp luật, phù hợp với đạo đức xã hội. Các bên đương sự ký kết hợp đồng trên cơ sở tự nguyên, không bị lừa dối hay cưỡng ép. Do đó hợp đồng phát sinh hiệu lực, phát sinh quyền và nghĩa vụ của các bên theo các điều khoản đã ký kết trong hợp đồng.

Quá trình thực hiên hợp đồng:

Ngân hàng V đã giải ngân cho anh Th đủ số tiền vay là 72.000.000 đồng.

Anh Th đã trả nợ được 20 kỳ với số tiền trả nợ gốc là 30.826.817 đồng và trả lãi là 34.313.183 đồng, đến ngày 22/4/2015 thì anh Th vi phạm nghĩa vụ trả nợ. Ngân hàng V đã nhiều lần đôn đốc nhưng anh Th không trả.

Nay Ngân hàng V đã khởi kiện đề nghị Tòa án buộc bị đơn trả Ngân hàng V với tổng số tiền nợ tính đến ngày xét xử là: 52.112.000 đồng, (trong đó: tiền gốc là 41.173.183 đồng, tiền lãi là: 10.938.817 đồng). Yêu cầu này của nguyên đơn là có căn cứ, phù hợp với các Điều 280, 281, 290, 471; 474 Bộ luật dân sự 2005 và Điều 688 của Bộ luật dân sự 2015, nên được chấp nhận.

4. Về án phí: Bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng V được chấp nhận nên không phải chịu án phí sơ thẩm. Số tiền tạm ứng án phí Ngân hàng đã nộp được trả lại.

Các đương sự được quyền kháng cáo trong thời hạn pháp luật quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 144, Điều 147, Điều 266, Điều 273 Điều 280 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 280, 281, 290, 471; 474 Bộ luật dân sự 2005 và Điều 688 của Bộ luật dân sự 2015;

Căn cứ Điều 12; 30; 51; 90; 91; 94; 95 Luật các tổ chức tín dụng số 47/2010 ngày 16/06/2010;

Áp dụng Khoản 3 Điều 144; Khoản 1 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự và Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng thương mại cổ phần V buộc anh Vũ Hữu Th phải thanh toán trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần V tổng số tiền là: 52.112.000đ *(Năm mươi hai triệu một trăm mười hai nghìn đồng)*, trong đó: tiền gốc là: 41.173.183 đồng, tiền

lãi là: 10.938.817 đồng.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm, khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

2. Về án phí:

Ngân hàng thương mại cổ phần V không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, được hoàn trả số tiền 1.300.000 đồng *(một triệu bà trăm nghìn đồng)* tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp theo Biên lai thu số AA/2014 số 0003335 ngày 13/4/2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Kiến An, Hải Phòng.

Anh Vũ Hữu Th phải chịu 2.606.000 đồng *(Hai triệu sáu trăm linh sáu nghìn đồng)* tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7,9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- Các Đương sự;
- VKSND quận Kiến An;
- TAND tp.Hải Phòng;
- Chi cục THA Dân sự Kiến An;
- Lưu: Hồ sơ, VP.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Cao Đặng Tr